



### Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Gương thánh Phaolô  
(Lm Mai Đức Vinh) 2
- Năm linh mục  
(Lê Đình Thông) 4
- Hạnh Phúc bình thường  
(NC) 5
- Chúc tuổi mới  
(Duy Bình) 6
- Người đàn bà vô gia cư  
(K7) 7
- Ai là anh em tôi ?  
(Phương Vy) 9
- Chuyện cái kiềng ba chân 10  
(\*HCT)
- Sinh hoạt Hậu Cursillo 11
- Thơ : Cung Chúc Tân Xuân 12

### SINH HOẠT HÀNG THÁNG

#### Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 14/03/2010 : 14g30—16g30

**Chú ý : tháng 3 không có ultreya  
vì trùng vào Lễ Lá. Xin cầu nguyện  
sốt sáng cho 2 khóa 27&28**

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la  
diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>  
eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne  
38 Rue des Épinettes  
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

# Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

### Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Ba ngày Tết Canh Dần vừa qua thì chúng ta đã bước vào Mùa Chay Thánh 2010. Mùa Chay là khoảng thời gian trọng yếu của Đức Tin Kitô Giáo mà tâm điểm là sự Phục Sinh huy hoàng của Đức Giêsu. Trong 40 ngày này, Giáo Hội mời gọi chúng ta Trở Lại với Ân Nghĩa Chúa qua sám hối và chia sẻ. Như thông lệ, Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI đã gửi đến cộng đoàn dân chúa trên hoàn vũ, Thông Điệp Mùa Chay của ngài để gợi ý, hướng dẫn chúng ta thành tâm xét mình dưới ánh sáng của các giáo huấn trong Phúc Âm. Năm nay, ngài đã đề nghị chúng ta suy gẫm về một trong những vấn đề lớn của nhân loại : Đó là sự Công Bằng như trong thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma "Sự công chính của Thiên Chúa đã được biểu lộ nhờ niềm tin vào Đức Kitô" (Rm 3, 21-22).

Thiết tưởng nội dung thông điệp này sẽ được các đồng bào giảng giải đầy đủ trên tòa giảng hay trong Trường Huấn Luyện. Ở đây, chỉ xin đề nghị chúng ta đặc biệt kiểm điểm lại những khiếm khuyết của chúng ta trên lãnh vực công bằng. Từ nhỏ, học giáo lý, chúng ta đã được dạy công bằng là một nhân đức. Và đôi lần chúng ta có xưng tội "lỗi đức công bằng" khi chúng ta chiếm đoạt tư hữu của người khác. Thực chất, nhờ thông điệp Mùa Chay năm nay, chúng ta mới ngộ được rằng công bằng rộng lớn hơn nhiều vì nó xuất phát từ sự Công Chính của Thiên Chúa. Công bằng không phải chỉ là không xâm phạm tư hữu của người khác mà còn là phải trả lại cho người khác cái người ta phải có, phải chia sẻ cho người khác về vật chất cũng như tinh thần. Phải sống mạnh mẽ Đức Tin của những người là con cái Thiên Chúa mới có thể thoát ra được gia sản thừa hưởng từ Thiên Chúa là sự công chính. Bác Ái, Hiệp Thông xuất phát từ Đức Tin, từ Thiên Chúa.

Chúng ta đều nhận thấy, trên thế giới ngày hôm nay, đầy dẫy những bất công. Các chủ thuyết, các nhà chính trị thường cho rằng nguyên nhân bất công đến từ xã hội, từ yếu tố bên ngoài. Nên muốn có công bằng thì tiêu diệt những nguyên nhân ngoại lai đó. Đây là một luận cứ mà Đức Kitô đã cho là "ngu tối" vì sự bất công xuất phát từ chính trong tâm của con người (x. Mc 7, 14-20).

Trong ngày cấm phòng Mùa Chay 20/02/2010 chắc hẳn chúng ta đã kiểm điểm bản thân và cầu nguyện để trong tâm hồn chúng ta có sự công chính của Thầy Chí Thánh. Chúng ta cầu nguyện cho sự công chính của Thiên Chúa soi sáng và ngự trị trong tâm hồn những người lãnh đạo các quốc gia trên thế giới và tại quê hương Việt Nam chúng ta. Chỉ có thế mới có công bằng xã hội.

Văn Phòng Điều Hành

# ĐỜI SỐNG CHỨNG NHÂN THEO GƯƠNG THÁNH PHAOLÔ

*LTS : Vào dịp tĩnh tâm mùa chay 2009 trước 2 khóa 25&26 do Phong trào chúng ta tổ chức tại vùng Paris trong năm thánh Phaolô, Đức ông linh hướng Giuse Mai Đức Vinh đã giảng về gương sống chứng nhân của vị thánh quan thầy của Phong trào Cursillo. Năm nay, cũng trong tinh thần chuẩn bị 2 khóa cursillo 27&28, ban biên tập xin đăng chuyển toàn bộ bài suy niệm này đến quý anh chị, cách riêng các cursillistas đã không thể họp mặt tại buổi tĩnh tâm mùa chay 2009.*

Thưa quý anh chị Cursillistas,

Với đề tài 'đời sống chứng nhân' tôi thấy hơi trống trải, nên tôi xin phép đổi lại một chút là 'đời sống chứng nhân theo gương thánh Phaolô'. Vậy chúng ta phải bắt chước Thánh Phaolô sống chứng nhân như thế nào? Gương chứng nhân của thánh Phaolô rất phong phú, chúng ta không thể khai triển hết được mọi chiều kích. Nhân dịp cấm phòng để dọn mình đi vào hai khóa tĩnh huấn sắp tới, tôi xin nêu lên ba điểm sau đây :

## 2. Thánh Phaolô là nhân chứng về Chúa Thánh Thần.

- Ngài xác tin rằng : nhờ phép Rửa tội, mỗi người chúng ta là đền thờ của Chúa Thánh Thần, Chúa Thánh Thần luôn hiện diện trong chúng ta (1Cr 3,16). Vì thế ai thuộc về chúa Giêsu, người đó có Chúa Thánh Thần, ngược lại ai không có Chúa Thánh Thần, người đó không thuộc về Chúa Kitô (Rm 8,9). Bởi lẽ, trong Đức Kitô, chúng ta được đóng ấn Thánh Thần, Đấng Thiên Chúa đã hứa ban cho chúng ta (Ep 1,14).

- Xác tín như vậy, nên thánh Phaolô hằng cầu nguyện tha thiết cho mọi kitô hữu như chúng ta được nhờ tác động của chúa Thánh thần mà sống vững đức tin, đức cậy và đức mến (Gl 5,5), mà được đổi mới và nên công chính (Ep 3,16 ; Tt 3,5), mà biết ăn ở thuận hòa, gắn bó và hiệp nhất với nhau (Ep 4,3).

Bởi vì theo Thánh Phaolô, hoa quả của Chúa Thánh Thần, Đấng hiện diện và hoạt động nơi chúng ta là : bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hòa, tiết độ (Gl 5,22).

Cụ Trương Đình Khán cũng như cụ Jean Bosco Đào là gương mẫu cho chúng ta về lòng tin vào Chúa Thánh Thần theo giáo huấn của Thánh Phaolô. Trong thời gian chuẩn bị một khóa tĩnh huấn, hai cụ đều nhắc nhở chúng ta nhiều lần rằng : Tổ chức một khóa Tĩnh huấn, luôn có nhiều việc phải làm, và nhiều khi chúng ta phấp phỏng 'không biết rồi kết quả sẽ ra sao ?'. Nhưng tất cả là công việc của Chúa Thánh Thần. Cứ kiên trì cầu nguyện, cố gắng sống tốt và hoạt động nhiệt tình rồi Chúa Thánh Thần sẽ ban cho chúng ta điều chúng ta

mong muốn'. Nhận được danh sách ứng sinh của hai khóa tới và nhớ lại việc tổ chức 24 khóa trước đây, chúng ta không thể không hoan đón nhận ơn Chúa Thánh Thần và sung sướng kêu lên như thánh Phêrô sau ngày lễ Hiện Xuống: «Quả thật, Thiên Chúa đã đổ ơn Thánh Thần trên mọi người..., Thiên Chúa đã đổ ơn Thánh Thần trên các tôi tớ nam nữ của Ngài» (Cv 2,17-18)

## 2. Thánh Phaolô là nhân chứng của lòng khiêm tốn.

- Khiêm tốn trước tiên là nhìn nhận giới hạn và con người thực của mình. Đây là điều thánh Phaolô đã nhiều lần nói với chúng ta về ngài. Chẳng hạn như ngài viết trong thư gửi cho môn đệ Timôtê : «Tôi tạ ơn Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta, Đấng đã ban sức mạnh cho tôi, vì Người đã tin nhiệm và gọi tôi đến phục vụ Người. Trước kia, tôi là kẻ nói lộng ngôn, bắt đạo và ngạo ngược, nhưng tôi đã được Người thương xót ... Vì thương xót, Người đã đến trần gian cứu mọi người tội lỗi mà tội nhân đầu tiên là chính tôi... » (1Tm 1,12-16). Khi viết cho giáo đoàn Corintô, thánh Phaolô cũng nói : 'Quả thật, tôi là người hèn mọn nhất trong số các tông đồ, tôi không đáng được gọi là tông đồ, vì tôi đã ngược đãi Hội Thánh của Thiên Chúa. Nếu tôi có là gì, thì chỉ là nhờ ơn Chúa mà thôi' (1Cr 15,8-12). Nhiều lần thánh Phaolô tự xưng là 'môn đệ cuối chót', 'sinh sau đẻ muộn' (Ep 3,8 ; 1Cr 15,8). Không những thế, ở nơi ngài còn mang nhiều 'cái giảm tụt xấu', nhiều 'giảm co thien và ác' (2Cr 12,7-10) để rồi 'cái muốn thì không làm và cái không muốn lại sẽ làm'.

- Càng khiêm tốn nhìn nhận con người thực của mình, thánh Phaolô càng càng cậy dựa vào Chúa, Đấng đã thương tha thứ cho Ngài, kêu gọi ngài, sai ngài đi và nâng đỡ ngài (1Cr 1,1 ; Gl 1,6). Càng cố gắng làm việc để ơn Chúa ban không thành vô hiệu, nhưng trở sinh nhiều hoa trái (1Cr 15,10).

Cụ thể là để hạ tính tự cao, tự đại (2Cr 12,7), ngạo nghễ cho mình hơn người khác, rồi sinh chia rẽ (Rm 3,27; 11,25 ; 1Cr 4,7). Hãy nghe lời Thánh Phaolô khuyên dạy : 'Đừng ai tự lừa dối mình. Nếu trong anh em có ai

là khôn ngoan theo thói đời, thì hãy trở nên như điên rồ, để được khôn ngoan thật... Vậy đừng ai tựa vào phàm nhân mà tự hào... ước chi mọi người thấy chúng ta là đầy tớ của Đức Kitô... Cần sống khiêm tốn, tránh kiêu ngạo, tránh chia rẽ, tránh ua rập theo người này chống người khác. Thực tế, chúng ta có tài gì hơn người khác đâu? Có gì mà chúng ta đã không lãnh nhận? .. Vậy, khiêm tốn là chính mình phải tự hạ cho anh em mình được nâng lên, chính mình phải nên điên dại cho anh em mình nên khôn ngoan, chính mình thành yếu kém để anh chị em mình được mạnh mẽ, chính mình chịu khinh chê để anh chị em mình được kính trọng, chính mình chịu nguyên rủa cho anh chị em mình được chúc lành (x1Cr 3,18-4,1-13).

Tôi nghĩ rằng chỉ bằng ấy lời của Thánh Phaolô đủ để chúng ta nghiền ngẫm sống chứng nhân về đức khiêm tốn, đặc biệt những anh chị em nào sẽ đi trợ tá trong hai khóa tới. Ước chi anh chị em khóa sinh sẽ nhận ra chúng ta là những 'đầy tớ khiêm tốn của Chúa Giêsu'.

### 3. Thánh Phaolô là chứng nhân về tinh thần phục vụ

- Trước tiên là phải chuyên tâm phục vụ Thiên Chúa (Rm 1,9 ; 12,11), phục vụ Thiên Chúa với lương tâm trong sáng (Tt 1,3). Và cũng phải phục vụ Đức Kitô như vậy nữa (Rm 14,18 ; Cl 3,24).
- Nhờ đó, mỗi người biết phục vụ anh chị em mình trong cộng đoàn : Phục vụ với tinh thần liên đới như các chi thể trong một thân thể (Rm 12,4-5) ; - Phục vụ cách thành thật, không giả hình giả bộ. - Phục vụ với tình thương huynh đệ, nhiệt thành, không trễ nải, kính trọng người khác, không khinh rẻ ai, - Phục vụ với tinh thần khiêm tốn, không tự cao tự đại, không ham việc lớn, không dành việc dễ, nhưng thích việc hèn mọn, nặng nhọc và chọn lựa việc âm thầm. - Phục vụ với tinh thần hiệp nhất, hòa thuận, chia sẻ chứ không chia rẽ, ganh tị, hay độc đoán... (x Rm 12,3-18).

Chủ đích của mọi phục vụ là –

- để làm vinh danh Thiên Chúa (1Cr 10,31), làm vinh quang Đức Giêsu Kitô (Ep 1,12), để nhờ Thánh Thần, chúng ta phản chiếu vinh quang của Thiên Chúa (2Cr 3,17).
- để tỏa sáng Tin Mừng : Chính thánh Phaolô đã quả quyết 'tôi chỉ có một tham vọng là loan báo Tin Mừng cho mọi người' (Rm 15,20), - Vì thế, 'đối với tôi rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, nhưng là bổn phận buộc phải làm : khốn cho tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng' (1Cr 9,16). Và 'Chúa truyền cho những ai rao giảng Tin Mừng , thì phải sống Tin Mừng' (1Cr 9,14). Lúc đó 'mới là thực sự bênh vực và củng cố Tin Mừng (Pl 1,7), nghĩa là

'phục vụ vì lợi ích Tin Mừng' (Ep 37,8).

- để đem phần rỗi đến cho anh chị em : Theo thánh Phaolô, Thiên Chúa kén chọn chúng ta là để ban cho chúng ta phần rỗi (2Th 2,13), nên bổn phận của chúng ta là phải ra công phục vụ để 'đem phần rỗi đến cho những ai đang mong chờ' (Dt 9,28). Bởi vì 'Thiên Chúa muốn mọi người được cứu rỗi' (1Tm 2,4), Thiên Chúa hằng sống là Đấng cứu độ loài người (1Tm 4,10).

Quả thật, thánh Phaolô đã sống trọn vẹn tinh thần phục vụ của Đấng đã phán 'Ta đến không phải để được phục vụ, nhưng để phục vụ và hiến mạng sống vì phần rỗi nhân loại' (Mt 20,27-28). Vì thế ngài có lý để nói với mọi người chúng ta 'anh chị em hãy bắt chước tôi, như tôi đã bắt chước Chúa Giêsu, Thầy chí thánh của chúng ta' (1Cr 11,1). Gương sáng cụ thể mà thánh Phaolô mời gọi chúng ta bắt chước ngài là tinh thần phục vụ người khác. Cách riêng trong hai khóa Tĩnh huấn sắp tới.

Thưa quý anh chị Cursillistas, thánh Phaolô còn chiếu sáng trước mắt chúng ta bao nhiêu là khía cạnh về đời sống chứng nhân : Chứng nhân về đức tin, về đức mến, về đức cậy. Chứng nhân về ơn hối cải, về tinh thần đổi mới, về tinh thần hiệp nhất và ý chí xây dựng cộng đoàn, xây dựng Giáo Hội... Dù thời giờ hạn hẹp, tôi cũng xin kết thúc bài suy niệm bằng những lời khuyên của Thánh Phaolô sau đây :

- Anh chị em hãy bắt chước Thiên Chúa, vì anh chị em là con cái được Thiên Chúa yêu thương. Anh chị em hãy sống bác ái, như Đức Kitô đã yêu thương chúng ta và đã chịu chết vì chúng ta (Ep 5,1-2) ;
- Mỗi người anh chị em hãy nói thật với nhau, vì chúng ta là phần thân thể của nhau (Ep 4,25) ;
- Anh chị em đừng để ma quỷ lợi dụng, gài bẫy ; đừng phạm tội, đừng nổi nóng, chớ để mặt trời lặn mà cơn giận vẫn còn (Ep 4,26-27).
- Anh chị em đừng để các tà thuyết mê hoặc và quyến rũ anh chị em. Xưa kia anh chị em ở trong bóng tối, nhưng bây giờ, trong Chúa, anh chị em là ánh sáng. Vậy anh chị em hãy ăn ở như con cái ánh sáng. Ánh sáng đem lại cho anh chị em tất cả những gì là lương thiện, công chính, và chân thật (Ep 5,7-10).
- Anh chị em hãy luôn tỉnh thức xem xét cách ăn nết ở của mình, đừng sống như kẻ khờ dại, nhưng như người khôn ngoan (Ep 5,15).
- Vậy, hỡi anh chị em, hãy tỉnh giấc đi đừng mê ngủ nữa ! hãy chỗi dậy đi ra khỏi chốn tử vong ! Hãy để Chúa Kitô phục sinh chiếu sáng trên anh chị em (Ep 5,14) và biến anh chị em thành những chứng nhân của Tin Mừng (Dt 2,3).

Lm. Giuse Mai Đức Vinh ■

# NĂM LINH MỤC



## Thông điệp của Đức Bênêdictô XV về bài giảng linh mục

• Ngày 03-09-1914, Đức Hồng y Giacomo della Chiesa (1854-1922) được mật viện hồng y tôn cử làm Giáo hoàng, lấy niên hiệu là Benedictus XV (tiếng Ý : Benedetto XV). Triều đại của ngài để lại dấu ấn trong lịch sử Giáo hội với việc ban hành bộ Giáo luật vào năm 1917, cũng như việc triển khai các hoạt động ngoại giao của Tòa thánh trong Thế chiến thứ I (1914-1918). Ngày 15-6-1917, ngài đã công bố thông điệp *Humani Generis*.

• Thông điệp *Humani Generis* bàn về sứ mệnh công bố lời Chúa của các linh mục. Ngoài phần nhập đề nói về sự cần thiết của việc thuyết giảng, thông điệp *Humani Generis* còn có ba phần :

1. Các điều kiện cần thiết cho việc giảng đạo (prédication chrétienne) ;
2. Mục tiêu của việc giảng thuyết ;
3. Tấm gương của thánh Phaolô.

• Trong phần I, thông điệp viết : « Bằng cái chết trên Thánh giá, Chúa Giêsu Kitô đã hoàn tất công trình cứu chuộc nhân loại. Ngài muốn nhân loại được sống đời đời bằng cách tuân theo các giới răn, thông qua các linh mục rao giảng lời Chúa. » Đức Bênêdictô nhắc lại giáo huấn của thánh Phaolô : «Thiên Chúa đã muốn dùng lời giảng thuyết nhiệt thành để cứu độ những tín hữu.» (1 Cr 1,21). Thông điệp đã nhắc lại sau khi sống lại vào lúc tảng sáng ngày thứ hai trong tuần, Đức Giêsu tỏ mình ra cho Nhóm Mười Một và giao nhiệm vụ giảng thuyết cho các tông đồ : « Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo.» (Mc 16,15).

• Danh hiệu «linh mục», tiếng Hy Lạp là πρεσβυτερος (presbuteros) có nghĩa là vị trưởng lão khôn ngoan và sứ giả (ambassadeur) lãnh sứ mạng rao giảng lời Chúa. Ngôn ngữ nước ta mới đầu gọi chức thánh này là thầy cả, sau này là linh mục. Các linh mục thông thạo học thuyết công giáo, có đời sống thánh thiện noi gương Chúa Kitô : «Tôi đã sinh ra và đến thế gian nhằm làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi.» (Ga 18,37). Như vậy các linh mục giảng thuyết nhắm vào hai mục tiêu là loan truyền ánh sáng chân lý, làm nẩy nở đời sống siêu nhiên nơi tâm hồn tín hữu để cứu chuộc các linh hồn và loan truyền vinh quang Thiên Chúa.

• Thánh Phaolô tông đồ được Hội thánh tôn vinh là «người rao giảng chân lý» (prédicateur de la vérité). Ngày nay, các linh mục noi gương thánh Phaolô soạn các bài giảng sâu sắc bao gồm giáo huấn Phúc âm.

Đức Bênêdictô XV đã nhắc nhở các linh mục phải nắm vững tri thức, nói ra bằng những lời gãy gọn. Ngài còn nói rằng các linh mục cần nhận biết chính mình, am tường về Thiên Chúa và chức thánh :

- biết mình để từ bỏ tư lợi ;
- biết Chúa, để hướng dẫn đoàn chiên thêm hiểu biết và yêu mến Thiên Chúa ;
- biết chức thánh, để chu toàn sứ mệnh cao cả của linh mục.

• Các linh mục noi gương thánh Phaolô trên đường Damas : «*Lạy Chúa, Ngài muốn con làm chi ?*» (Seigneur, que voulez-Vous que je fasse ?) (Cv 9,6). Thánh Phaolô từ bỏ bản thân, một lòng một dạ đi theo Chúa. Các linh mục thuyết giảng cần hướng mọi cố gắng để cứu rỗi các linh hồn bằng cách tuân theo thánh ý Chúa. Chỉ có Chúa là cùng đích mọi sự.

• Thánh Phaolô tông đồ còn nêu gương về tinh thần cầu nguyện (esprit d'oraison). Việc làm trước tiên khi nhận ra ơn gọi tông đồ là cầu nguyện : «*Người ấy đang cầu nguyện*» (Cv 9,11). Lời giảng dạy của linh mục là do «Thiên Chúa làm lớn lên» (1 Cr 3,6). Đức Bênêdictô XV nhắc lại ý kiến của thánh Pierre Damien : «Có hai điều cần thiết cho các nhà giảng thuyết : phải am tường các học thuyết linh đạo thể hiện qua cuộc sống tu trì. Cả hai đều cần thiết để bài giảng trở nên sống động và được lắng nghe.

• Đức Bênêdictô XV ân cần gọi đến các linh mục lời dặn dò của thánh Phaolô : «Thưa anh em, khi tôi đến với anh em, tôi đã không dùng lời lẽ hùng hồn hoặc triết lý cao siêu mà loan báo màu nhiệm cứu độ. Vì hồi còn ở giữa anh em, tôi đã không muốn biết đến chuyện gì khác ngoài Đức Giêsu Kitô, mà là Đức Giêsu Kitô chịu đóng đinh vào thập giá. Vì thế, khi đến với anh em, tôi thấy mình yếu kém, sợ sệt và run rẩy. Tôi nói, tôi giảng mà chẳng có dùng lời lẽ khôn khéo hấp dẫn, nhưng chỉ dựa vào bằng chứng xác thực của Thần Khí và quyền năng Thiên Chúa. Có vậy, đức tin của anh em mới không dựa vào lẽ khôn ngoan người phàm, nhưng dựa vào quyền năng Thiên Chúa.» (1 Cr 2,1-5).

• Trong phần kết luận, thông điệp *Humani generis* đã nhắc nhở bài giảng không dựa trên ngôn ngữ thuyết phục của khôn ngoan loài người. Thánh Phaolô thuyết giảng không phải để làm vừa lòng người đời, nhưng hướng về Thiên Chúa. Ngài mang trong tâm can Đức Ái. Thánh nhân không tìm kiếm điều gì khác hơn là vinh quang của Thiên Chúa. «Tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Giêsu Kitô, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Kitô và được kết hợp với Người.» (Pl 3,8).

• «Chúa Kitô là lẽ sống của tôi.» (Pl 1,21). Thánh Bernard đã khuyên nhủ các nhà thuyết giảng hãy thực hiện những điều giảng dạy. Theo ngôn từ của thông điệp, ngày nay, trong Giáo hội có nhiều con kênh mà thiếu dòng suối mát. Đức Bênêdictô cầu xin Chúa Giêsu Kitô là mục tử đời đời đoái thương đoàn chiên, củng cố tinh thần tông đồ nơi các giáo sĩ để rao giảng lời hằng sống.

Trong Bản Tin tháng sau, chúng tôi sẽ giới thiệu tông huấn *Menti nostrae* của Đức Piô XI về đời sống linh mục.

Lê Đình Thông ■

Năm hết, Tết đến... Ngoài những việc cần thiết phải làm như dọn dẹp nhà cửa cho ngăn nắp, gọn đẹp, sắm sửa quần áo mới, nấu nướng các món ngon vật lạ, người ta cũng hay «tính sổ cuộc đời» mình trong suốt một năm qua. Để cân đo đong đếm những niềm vui, nỗi buồn. Xem cái nào ít nhiều, nặng nhẹ hơn...Thuở còn trẻ, tôi không ưa công việc đó. Tôi thích viết «khai bút đầu năm» hơn. Thường thì đó là một bài thơ, hay một đoạn văn chứa những ước mơ lãng mạng của tuổi mới lớn. Năm nay, tôi đã đi gần hết nửa đoạn đường « bách niên giai lão», trong đó có hai mươi năm sống đời hôn nhân, và mười bốn 'tuổi cursillo'. Chừng đó con số 'choáng ngợp' có lẽ đủ cho tôi làm một bản tổng kết về những được, mất của đời mình. Trong nhịp chân âm thầm của thời gian đang lần mò già từ năm cũ, tôi ngồi lại lật lại từng trang đời quen thuộc...Và bàng hoàng nhận ra được rằng **minh đã có vô vàn hạnh-phúc-thật-bình-thường.**

## Hạnh Phúc Bình Thường



Cái bình thường của những buổi bình minh thức giấc, dù bên ngoài là nắng ấm, hay tuyết lạnh, dù là ngày trong tuần đi làm vất vả, hay dịp nghỉ hè thoải mái, tôi biết mình là một tạo vật rất yêu thương của Thiên Chúa. Mỗi ngày mới của tôi, vì thế, sẽ là những khoảnh khắc hạnh phúc khi được ngụp lặn trong sóng tình Trời Cao...

Cái bình thường của những bước chân trải dài trên đường phố, buồng phổi hít thở khí trời, mắt ngắm nhìn vạn vật trăng sao, và tất cả những gương mặt tha nhân chung quanh, những người tôi không hề gặp, chưa thân quen. Mặc dầu vậy, giữa họ và tôi, chỉ cần một nụ cười làm quen, một bàn tay trao thân ái, một

giúp đỡ ân cần, sẽ lập tức nảy sinh một niềm vui giản dị mà sâu lắng...

Cái bình thường khi tất cả người thân quây quần bên bữa cơm gia đình, khi các con tôi tranh nhau kể chuyện, khi chồng tôi mỉm cười lắng nghe. Mặc dầu biết rằng đời sống lứa đôi có những thăng trầm, hay những đứa con đang ngồi đó trước mặt tôi ngày mai sẽ là những cánh chim vững vàng tung bay vào đời, căn nhà rồi sẽ đột nhiên trở nên trống vắng, niềm vui trong giây phút ấy đối với tôi vẫn thật lớn, thật gần, thật đáng cho tôi nắm lấy ...

Cái bình thường của một ngày ở sở làm, với công việc mà tôi hằng yêu thích, bên cạnh những đồng nghiệp vui vẻ dễ tính. Đã có nhiều lần tôi cũng từng mơ tưởng những chân trời mới, vì những ham hố vật chất nhỏ nhoi, nhưng quá dễ dàng khi tôi cho là « thánh giá của mình luôn nặng nề hơn thánh giá của người bên cạnh »...

Cái bình thường khi được ôm ấp trong tình cha, nghĩa mẹ, khi cả đại gia đình ba thế hệ có dịp xum họp bên nhau...Bình thường như những bài dân ca phương Nam tôi hằng yêu thích, gợi nhớ tình tự của dân tộc «con rồng cháu tiên» mà tôi vẫn thầm hãnh diện được thuộc về...

Cái bình thường của niềm vui được đến với «gia đình Cursillo», mỗi tháng hai lần, không đủ lấp đầy được nửa ngày của đời người, nhưng theo thời gian, đã lấp đầy được lòng tôi trước đây trống vắng niềm tin, nguội lạnh tình người, thờ ơ, an phận trong cái 'vỏ' Kitô hữu...

Và còn bao nhiêu hạnh phúc khác, đơn sơ nhỏ nhoi lắm, nếu không chú ý, không nhận nài, không nâng niu, tôi sẽ vô tình để chúng lặng lẽ đi qua, vượt mất. Tôi sẽ tiếc nuối biết bao nhiêu, vì khi gom góp, lắp ráp chúng lại với nhau, tôi sẽ thấy được những hạnh phúc rất bình thường ấy là những phần gắn chặt vào cái **hạnh phúc lớn nhất** của đời tôi : *Hạnh Phúc nhận biết được THIÊN CHÚA là Đáng làm chủ cuộc đời tôi.*

NC ■



Phúc bởi vầng Tin

Lộc nhờ đức Cây

Thơ tròn tình Mến

Đẹp Ngày - Thứ - Tư

Xuân Canh Dần - Anne NC.

“Trong nhà rộn rịp gói bánh chưng  
Ngoài ngõ bi bô rử chung thết”

( Nguyễn Khuyến )

**K**hi nói tới không khí vui tươi, muốn diễn tả gọn và đủ người ta hay ví von : vui như Tết. Dù cuộc sống thanh bạch, quanh năm chân lấm tay bùn, hay tất bật lặn độn buôn thúng bán bưng; lo từng bữa ăn, kiếm từng manh áo, nhưng tháng cùng năm tận, Tết đến xuân sang, ai nấy đều muốn gác lại những vất vả, lặn độn để hòa vào không khí linh thiêng của ba ngày Tết.

Tôi đã từng nếm trải niềm vui trong cái không khí rộn rịp mà thi sĩ Nguyễn Khuyến đã ghi lại. Hình ảnh chuẩn bị cho ngày Tết ông đã miêu tả thật xác thực, rõ nét.

Tuổi thơ chúng tôi thường ham chơi, nhưng tôi lại thật chăm chỉ nhanh nhẹn khi mẹ tôi nhờ lau lá chuẩn bị cho bó gói bánh chưng. Đêm canh nồi bánh chưng tôi không hề thấy buồn ngủ, nhưng cứ quẩn quện tíu tít, tỉnh như rói suốt đêm giao thừa. Tôi mong cho đêm trôi lẹ, cho mồng một Tết sớm tới. Anh em chúng tôi, chẳng cần ai đánh thức vậy mà đâu đấy đã thức thật sớm, quần áo tề chỉnh hơn bất cứ ngày nào trong năm, và thật dễ mồm nhanh miệng kéo nhau lễ phép tới chúc tuổi ông bà, bố mẹ: chúng con chúc mừng tuổi mới ông bà nội, chúng con chúc mừng tuổi mới bố mẹ. Như luật bất thành văn, tập tục của ba ngày Tết, ông bà nội rồi tới bố mẹ tôi đã chuẩn bị sẵn tiền mừng tuổi cho con cháu. Các ngài, ai nấy đều chúc lại chúng tôi : chúc các con *thêm tuổi mới lớn ngoan*, học hành giỏi...kèm theo bao lì xì tuổi mới. Chúng tôi đưa nào đưa nấy chỉ chờ có vậy ! Lời ví von vui như Tết quả không sai. Xúng xính trong bộ quần áo mới, chúng tôi tung tăng chạy nhảy rộn rã “vui như Tết”.

Những ngày hồn nhiên tươi vui của tuổi thơ lùi dần theo mỗi cái Tết, theo tháng năm. Không khí linh thiêng, đầm ấm của những ngày Tết thanh bình dưới mái ấm có cha có mẹ tôi vẫn trân quý, vẫn thấy ấm lòng trong những ngày đầu năm sum họp. Kỷ niệm thân thương cao đẹp đó để lại trong tôi những mẩn nhớ khó phai ; tuy nhiên tuổi thanh niên, tôi không còn háo hức mong mỗi tiền lì xì như thời tuổi thơ ngày nào. Tôi chứng chắc hơn, không còn nhảy nhót háo hức với bộ quần áo mới như thửa nhỏ. Thay vào tâm tình ba ngày Tết của tuổi thơ, tôi lại mang nhiều mộng ước của tuổi thanh niên, như chim con vừa đủ lông đủ cánh mơ mộng một vùng trời xa xăm, mong ước một điểm tới vững vàng, mơ ước những lý tưởng thanh cao... nhưng cũng không thiếu những khi lưỡng lự, vật vờ trong khúc rẽ của tuổi vào đời, những cảm dỗ của bạn bè, những môi trường thật quyến rũ cho tuổi mộng mơ, và thời gian cũng đã từng ghi lại những bước chân lạc lõng trệch đường !

**CHÚC  
TUỔI  
MỚI**

Thời gian cứ trôi, nhưng thời gian đi rồi vẫn luôn để lại những dấu chân nhất định. Hết thập niên này tiếp thập niên khác ; mười hai con giáp tuần tự tiến đưa rồi lại chào đón nhau cho điểm hẹn, cho mốc mới của thời gian; tất cả đều ghi lại nơi tôi những thay đổi về thể lý. Trên trán tôi đã thấy có vết nhăn, làn da không còn tươi mát hồng hào như thời xuân trẻ, nụ cười không thấy còn hồn nhiên vô tư như độ nào, mái tóc đã đổi màu và thưa thớt hơn. Những mộng ước của tuổi xuân thì thưa dần nhường chỗ cho

bao thao thức tính toán trước trách nhiệm gia đình tôi đang gánh vác, cho tuổi trẻ đang cần tôi hướng dẫn đỡ nâng từng bước cho tương lai trước mắt, cho trách nhiệm giữa xã hội mà tôi là một thành viên. Những vất vả, trần trở với trách nhiệm làm cha, làm anh trong gia đình, bổn phận với tha nhân đã ghi lại những vết hằn rõ nét trên khuôn mặt tôi.

Trong xưng hô, người thân kẻ quen dành cho tôi, nhắc tôi nhìn ra mình đã đi khá xa trên hành trình cuộc đời. Chính bản thân, tôi cũng đã dễ nhận ra dấu vết của thời gian để lại nơi mình : tôi chậm chạp hơn, nhiều khả năng bị giới hạn, dễ quên, hiểu chậm, không còn dễ thích ứng với ồn ào, mơ ước của tuổi trẻ mà những tháng năm xưa chính mình đã trải, và đôi khi hay nghĩ về mốc kết của đời người.

Những lúc soi gương ngắm nhìn diện mạo cho tới những lúc một mình trầm lắng nhìn lại bản thân. Tôi thấy đời mình đã vào thu : Về thể lý, người ta đã xếp loại tôi vào hàng cao niên !

Tôi đã già ! Tôi đã Người Lớn.

Đã có lần tôi nghe một bà cao niên trách đức ông chồng : già mà không nên nét !

Hắn bà muốn nhắc ông lẽ ra tuổi càng cao đức phải càng dày, đàng này đức độ chẳng cân xứng với tuổi đời ! ?

Nhà tôi chưa dùng cụm từ đó với tôi, nhưng những lúc một mình trong vắng lặng, những phút cuối ngày xa hẳn cảnh ồn ào, tránh được chi phối từ ngoại cảnh, tôi cũng đã tự tìm ra lời khiển trách đó :

**TÔI GIÀ mà CHẴNG GIÀ !**

Đâu có ai còn nhìn tôi là thanh niên ; về thể lý tôi đã thực sự là lớp người Lớn, lớp người Đứng tuổi. Nhưng cõi tâm linh nơi tôi không ai gọi tôi bằng “cụ” bằng “bác” ! Chính tôi cũng đã nhận ra mình còn ngây ngô quá. Chẳng có nét gì, chẳng thấy con tim làm chứng cho tôi : tuổi cao – đức dày !

Tuổi đời của Chúa Kitô đã được thánh sử Luca ghi lại : **“Còn Hài Nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa”** (Lc. 2 : 40).

# Người Đàn Bà Vô Gia Cư

Lời trách của bà cao niên nọ nói với chồng, hôm nay cũng thật gần gũi với chính tôi, bởi đức độ không thấy cao dày theo tuổi đời. Rõ ràng già vẫn chẳng nên nét !

Đức tin, lòng mến nơi tôi vẫn chỉ thấy giới hạn trong việc “GIỮ ĐẠO” : giữ cho đủ, cho có, giữ cho được tạm gọi là Kitô hữu theo lẽ thường tình như bao người ! Vẫn trạng thái “người sao ta vậy”.

Là chi thể của Chúa Kitô ! Nhưng “*Hài Nhi càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa*”. Liệu tôi có nhìn ra mâu thuẫn nơi tôi là chi thể của Ngài ?

Người ta vẫn từng đánh giá tuổi già vì những suy thoái về nhiều mặt thể lý :

“Gỗ già thì người ta quý ; Người già chẳng mấy ai ưa ! ”

Nếu chỉ căn cứ vào thể lý của tuổi già : răng long, tóc bạc, da dẻ nhăn nheo, mắt lòa chân chậm, lẫn lẫn cầm...Người ta có lý trong cách đánh giá đó. Nhưng cái CAO NIÊN – cái GIÀ đời sống tâm linh có sức mạnh tuyệt vời còn hơn cuộc giải phẫu thẩm mỹ đổi nốt thay da khiến cho cái “vóc dáng chậm chạp, mắt lòa chân chậm...”, đang chứa đựng một sức sống già dặn cường tráng có sức làm mê mệt nhiều con tim, có sức lôi cuốn ngoại thường, khiến tuổi “GIÀ” trở nên thật đáng kính, đáng yêu, đáng mong ước : Đức Gioan Phaolô II đã chẳng là mẫu mực cho “TUỔI GIÀ” ấy đó sao ?

Thời xuân trẻ với tràn đầy mộng ước cao xa, thì hôm nay, vào tuổi này độ TẾT đến, Xuân sang, người người lại chúc tôi những lời tốt đẹp : phước-lộc-thọ, sức khỏe dồi dào, bách niên giai lão... Ai bảo tôi già thì yên phận ?

Thưa không, tim tôi vẫn tràn đầy mộng ước : tôi mơ ước MỘT THỜI CAO NIÊN tràn đầy sức sống Tin Yêu có sức làm tươi trẻ môi trường quanh tôi, có sức khơi dậy một mùa xuân Nước Trời với sự góp mặt của một cây cổ thụ.

Có như thế LỜI CHÚC TUỔI ĐẦU NĂM, mỗi độ Tết đến sẽ chẳng gây trần trở bần khoản vì sợ thêm nét nhăn từ thời gian để lại.

Nhưng tôi hân hoan vui mừng trong Đấng không hề lệ thuộc giới hạn của thời gian, không gian, và

“*Suốt cuộc đời tôi, xin hát mừng Chúa,  
Sống bao lâu, nguyện đàn ca kính Chúa Trời*” ( Tv. 146 : 2 )

Cùng với Mẹ Maria tôi cất cao lời tri ân chúc tụng, trong con tim tràn ngập một mùa xuân :

“*Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa,  
thần trí tôi hớn hở vui mừng trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi...*” ( Lc. 1 : 46-47 )

Xuân Canh Dần

Duy Bình ■



Hóa ra bấy lâu nay tôi vẫn cứ tưởng bà là đàn ông ! Có lẽ vì mấy lần trước khi tôi gặp bà, bao giờ bà cũng ngồi thu lu ở một góc khuất của sân ga này, với mái tóc cắt thật ngắn và gương mặt xương xẩu, cùng chiếc áo khoác màu xám bạc phéch nên tôi mới có sự nhầm lẫn. Bà thay đổi chỗ luôn, nhưng đặc biệt là bà không bao giờ sử dụng các ghế ngồi dành cho hành khách chờ xe như nhiều hành khách vô gia cư khác. Bà cứ thản nhiên ngồi bệt xuống đất, thản nhiên nhìn dòng người qua lại, và không bao giờ làm phiền ai bằng bài ca « *Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại...* » cả. Bóng dáng mờ nhạt của bà, lúc với cây kem mát lạnh giữa mùa hè nóng bức, hay ly cà phê bốc khói vào buổi sáng mùa đông chắc không làm mấy ai động lòng. Mà bà cũng đâu có cần gì. Trên gương mặt quắt lại vì tuổi tác, vì đói khổ, dường như không còn đọng lại một cảm xúc nào. Họ hoàn toàn mới thấy thoáng chút mệt mỏi. Phải chăng tất cả những vui buồn, nhọc nhằn, đau khổ đã lướt qua hết rồi trong cuộc đời bà, và tất cả những người thân của bà cũng đã lạc bước ở một nơi chốn xa xôi nào đó ? Bà không có « của cải » gì nhiều ngoài hai túi xách nhỏ, gọn gàng. Gọn gàng như cái dáng ngồi nhỏ thó, mong manh...



Sáng hôm ấy, tôi lại nhìn thấy bà, nhưng lần này bà ngồi cách tôi chỉ độ một thước. Vì thế, khi quan sát kỹ, tôi mới giật mình nhận ra đó là một phụ nữ chứ không phải đàn ông như tôi đã tưởng. Bà cầm một hộp nhựa và đang thưởng thức ngon lành món ăn đựng trong đó. Thình thoảng bà lại thò tay vào miệng rồi búng ra một cái gì đó, cứ chỉ tự nhiên như một thực khách đang ngồi trong nhà hàng ! Tôi phì cười một mình, sao tôi thấy bà « dễ thương » quá. Giữa cái thế giới hỗn độn này, bà như một nhân vật bước ra từ câu chuyện thần tiên xa xôi, lấp đầy những giây phút trống trải khi tôi ngồi chờ xe lửa một ấm áp, một niềm vui thật ý nhị. Tôi định bụng chờ bà ăn xong sẽ đến bắt chuyện làm quen. Bỏ quên người phụ nữ vô gia cư ấy trong vài giây phút, tôi thẫn thờ ngồi nhìn dòng người qua lại ở sân ga. Trên tấm bảng thông báo giờ giấc lại chớp hàng chữ cho biết chuyến xe

của tôi bị trễ giờ, đó là chuyện thường ngày của tuyến đường này !

... Chi còn hơn tuần lễ nữa là qua năm mới. Thiên hạ đang ráo riết mua sắm quà cáp tặng nhau, đang hối hả tìm cho được những thứ còn thiếu vào giờ chót để các buổi tiệc tùng họp mặt được chu đáo. Năm nay những ngày lễ lạc đối với tôi kém vui rất nhiều vì một vài chuyện bất hòa hiểu lầm trong gia đình. Tuy biết rằng đó là những thử thách không tránh được trên hành trình Ngày-Thứ-Tu, tuy vẫn hằng liên li cầu nguyện để Thiên Chúa đem lại cảm thông và bình an trong lòng những người mà tôi thương yêu, vẫn có nhiều lúc tôi không tránh khỏi bị dày vò vì đau khổ. Hình ảnh người phụ nữ vô gia cư trong giây phút ấy càng khiến tôi cảm nhận được cái yếu đuối của thân phận con người, nhất là khi con người không có niềm tin nơi Thượng Đế... Bất chợt nước mắt tôi tuôn chảy như một dòng sông vỡ bờ ! Tôi khóc như chưa bao giờ được khóc vì những phiền muộn riêng tư, phải chăng ở sân ga này chỉ toàn là những người xa lạ, nên tiềm thức tôi đã cho phép mình được trút cạn hết tâm sự đang trĩu nặng ? May thay, tôi lại ngồi ở chiếc ghế cuối cùng sát với bức vách ngăn đôi khu vực chờ đợi. Để tránh cái nhìn dò hỏi của người bên cạnh, tôi quay mặt vào trong và lục tìm khăn tay thấm nước mắt. Mấy phút trôi qua mà tôi không ngừng khóc được, tôi lại chỉ còn vồn vện có một cái khăn giấy. Đang loay hoay với chiếc khăn ướt mềm, tôi nghe có tiếng người gọi tôi :

- « Bà ơi, bà có sao không ? »

Tôi giật mình quay lại, và chạm mặt với người đàn bà vô gia cư của sân ga mà tôi có ý định làm quen ! Trong con bối rối bất ngờ, tôi không trả lời được câu nào cả. Trong đôi mắt bà nhìn tôi, vẫn là cái vẻ thản nhiên đến nao lòng. Không có chút tò mò, trống vắng luôn cả sự lo lắng. Nhưng giọng nói của bà thật nhỏ nhẹ, trầm ấm, chân thành :

- « Bà có chuyện buồn ? Tôi cũng đã từng buồn nhiều rồi, bây giờ tôi sống lang thang khắp nơi... Mọi thứ rồi cũng qua bà ơi... Bà có cái túi màu hồng đẹp quá, vui quá. (đó là món quà mẹ tôi tặng, cái túi ấy màu hồng rất 'ngọt ngào' mà dường như người Pháp gọi là 'rose bon-bon', màu hồng của viên kẹo). Bây giờ sao nhiều người chuộng màu đen, thấy buồn lắm ... Can đảm lên bà nhé ! (Bon courage, Madame ! ) »

Nói đến đây, bà quay lưng chậm rãi bước đi, rồi khuất dần ở cuối sân ga. Tôi vẫn ngồi im không nhúc nhích. Trên những chiếc ghế chung quanh

không còn ai hết. Bao nhiêu chuyến xe đã dừng lại, và đã chuyển bánh mà tôi không hay biết. Tôi thấy mình ngó ngẩn đến tội nghiệp ! Trước đây, tôi đã có ý định làm quen với người đàn bà mà tôi cho là bất hạnh đó, với ý tưởng mình sẽ có những lời lẽ chân tình đem lại cho bà niềm an ủi. Vậy mà chính bà lại khuyên tôi hãy can đảm lên ! Thiên Chúa đã trao ban, và đã giữ gìn cho tôi biết bao là báu vật, là hạnh phúc. Bà thì đã trắng tay rồi. Vậy mà chính bà lại nhắc nhở tôi rằng cuộc đời đối với tôi còn vui, còn đẹp lắm ! Giữa bà và tôi, ai là người hiểu tận tường ý nghĩa của hai chữ « tình đời » và « tình người » hơn ai ?

Sau tuần lễ nghỉ phép cuối năm, tôi đi làm và trở về sân ga cũ. Thấp thoáng ở một hành lang nhiều người qua lại là cái bóng dáng quen thuộc tôi tìm kiếm. Lần này, bà không ngồi bó gối mà dựa lưng vào tường, hai chân duỗi thẳng, như người du khách đang thưởng thức cái đẹp của đại dương trên một bãi cát mịn màng ! Tôi bỗng ao ước (một ước muốn khá « ngông cuồng ») được đến ngồi bên cạnh bà. Để buông thả hết mọi buồn phiền lo toan của cuộc sống. Để nhìn dòng người qua lại và đọc được trên từng gương mặt những nỗi niềm riêng. Để biết cảm thông và yêu thương hết thảy ... Nhưng tôi giật mình nhớ lại hôm đó nhân viên xe lửa đình công, chuyến xe sắp tới sẽ là chuyến xe cuối cùng của buổi sáng. Tôi thăm nhủ với lòng, nhất định tôi phải đến làm quen với bà vào ngày mai ...

Và đó cũng là lần cuối cùng bà xuất hiện ở sân ga này. Qua một mùa đông khắc nghiệt, qua những cơn bão tuyết, qua những nhọc nhằn của kiếp sống vô gia cư, bà đã chọn một sân ga khác làm nhà, hay bà đang lần bước về nơi sẽ cho bà bình an và hạnh phúc vĩnh cửu ? Phần tôi, cứ mỗi lần nhớ tới bà, thì trong đầu tôi lại vang vọng lên câu nhắc nhở :

« Phải chăng anh em không biết rõ tại sao anh em phụ họa với chàng thi sĩ kia, khi thưa với Chúa : « Ngày mai, chúng tôi sẽ khởi sự » Thế rồi ngày mai, vẫn lại giọng điệu như trên ? » (Sách Chỉ Nam, trang 18).

Tôi đã có bao nhiêu lời hứa hẹn « ngày mai... » trong bốn phận Hành-Đạo của mình ?



Bước vào năm Canh Dần,

02/ 2010 – K7 ■



# Ai là Anh Em tôi?

Chúa nhật 27/01/2010 vừa qua là Ngày Quốc Tế Di Dân và ĐGH Biển Đức XVI đặc biệt nghĩ đến những người trẻ di dân. Tôi vốn rất tôn trọng những huấn dụ của các ĐGH và các giám mục vì tôi yêu mến Giáo Hội Công Giáo, và tôn trọng quyền dạy dỗ của các ngài đối với Dân-Chúa. Nhưng những người trẻ di dân thường bị xã hội Pháp chia rẽ từ lúc sau này là những người gốc «á rập» («rêp»), người Phi Châu («người đen»!), hay người Roumains. Như nhiều người, tôi cũng có đôi khi thấy khó chịu và hơi có thành kiến với những người trẻ thuộc thành phần «phá làng phá xóm», ồn ào trên xe công cộng, thỉnh thoảng đột xe người ta, hay khạc nhổ ngoài đường xá, v.v. Từ đó đi tới «vơ đũa cả nắm» không mấy xa và không mấy lâu. Thậm chí khi tôi vừa đậu xe trước cửa nhà sau lúc đi làm về buổi tối, nếu thấy bóng dáng hai ba anh chàng có vẻ «khả nghi» thì tôi cứ đứng hoài trong sân nhà và đợi xem «bọn họ» sẽ đi qua luôn, hay là họ có ý định «chôm» xe của mình. Những nghi kỵ đó chỉ vì màu da, chủng tộc của họ chứ không dựa trên một dự kiến khách quan và công bằng nào cả để tôi có thể nghĩ xấu về những cá nhân này được.

Là người công giáo và muốn sống Đức Tin của mình cho hợp với tinh thần Phúc Âm và không là người « giả hình », nên tôi lấy làm áy náy và cảm thấy lương tâm cắn rứt không ít. Nhưng làm sao để khắc phục điều này? Tôi chỉ còn cách cầu nguyện xin Chúa thay đổi tâm hồn tôi. Ngày Quốc Tế Di Dân, trong thánh lễ tôi tham dự có nhiều cộng đoàn gốc ngoại quốc như: Việt Nam, Ấn Độ, Phi Châu... đóng góp các phần thánh ca, bài đọc, lời nguyện... Lần này tôi cảm thấy khác với mọi khi. Các công đoàn ngoại kiều này có vẻ cùng hợp tác, làm chung, chứ không chỉ đợi tới phiên mình để lên «trình diện» một bài rồi xuống chẳng thèm ngó ngang, làm quen gì với nhau. Tôi thấy có một anh bạn trẻ gốc Ấn độ đánh cái trống đặc biệt của anh ta để đệm cho một bài thánh ca Việt Nam thêm nhịp nhàng và sống động. Một anh người Pháp đọc Lời Nguyện giáo dân tiếng Pháp nhưng cố quàng một cái khăn của Phi Châu! Thánh lễ vừa hài

hòa vừa cảm động. Đến khi đọc Kinh Lạy Cha, linh mục chủ tế mời mọi người giang tay nắm lấy tay hai người lân cận mình. Tôi tình cờ đứng giữa hai «người đen», một nam một nữ! Tôi mau mắn nắm lấy hai bàn tay đó không chút nghi ngại hay lưỡng lự, và tôi chợt có một cảm giác rất đặc biệt. Lần đầu tiên tôi có cảm xúc sâu xa như hai người này thật là anh chị em cùng một Cha trên trời với tôi. Thật là thiêng liêng! Không biết hai người đó thì sao? Họ có cảm giác gì? Họ có nghĩ tôi là chị em của họ không? Họ có ao ước được như vậy không? Tôi không hỏi họ được và cũng không nói lên được với họ điều đó, chỉ có Chúa biết lòng tôi. Tôi cảm thấy Hạnh Phúc tràn trề trong lòng, và trưa hôm đó tôi về nhà ăn cơm thật ngon. Thật là chỉ có Chúa mới làm được việc đó. Tạ ơn Chúa!

Từ hôm đó đến nay mới có mấy tuần lễ. Mấy hôm nay tôi lại có thêm một kinh nghiệm sống mới nữa, hình như Chúa muốn củng cố tôi. Tôi có dịp đi du lịch xứ Maroc. Trước khi đi, tôi đã nói với các bạn đồng nghiệp thân nhất rằng: «Mấy bạn biết không, tôi đi xứ «rêp» lần này với hy vọng chuyến đi này sẽ giúp tôi không bao giờ còn kỳ thị chủng tộc nữa, nhất là đối với người «rêp». Chúa thương cho tôi có một tâm tình cởi mở lúc ra đi, sẵn sàng bỏ qua một bên những thành kiến để mở rộng lòng đón nhận tất cả những ơn Chúa sẽ ban cho qua những gặp gỡ sắp tới. Tại đây, tôi chìm vào một xã hội đầy những người mặc áo dân tộc, nói tiếng Á rập khắp nơi, mỗi ngày tôi nghe tiếng mời gọi đọc kinh năm lượt qua cái loa vang khắp thành phố mà tôi không thấy khó chịu chút nào và cũng không mất ngủ (nếu ở Pháp thì tôi khó có thể ngủ lại được).

Rốt cuộc tôi nghiệm thấy được là những sự việc xảy ra bên ngoài mà tôi nghe, thấy gây tác động trên tôi tùy theo lòng tôi và tâm sự của tôi. Khi tôi không «đóng khung» người khác vào thành phần «khó thương» thì họ trở nên những người «bình thường» hài hòa, vui vẻ không hơn không kém người khác. Họ là con người như anh, chị và tôi. Họ cũng là con Chúa và là Anh Chị Em của tôi./



Phuong Vy – 02/2010 ■

## CHUYỆN CÁI KIỀNG BA CHÂN

- **Biết hết rồi : sùng đạo, học đạo, hành đạo...nói mãi khổ lắm ! Đầu năm xin để yên cho người ta ăn Tết !..**

- **Không phải vậy đâu. Xin thưa cái ‘kiềng ba chân này’ cũng liên hệ cursillo, 100% của Thầy Chí Thánh đã kể, mà cũng là chuyện truyền thống của dân tộc mình và của mấy Chú Ba ở ngoài Mươi Ba (Paris 75013) nữa. Nhưng thôi, xin gác lại chuyện ‘cái kiềng Sùng, Học và Hành’ để nói chuyện ‘ăn tết’ cho vui...**

Thưa phải, những ngày này người Việt ta khắp nơi nôn nức chuẩn bị đón xuân. Thời tiết có âm đạm, tuyết rơi trắng xoá, có khi lạnh run, ta vẫn đờn ca tưng bừng chào mừng xuân về, tiếp đón xuân sang... Vì xuân thật xuất phát từ trong tim, trong óc, trong tình người... Cho nên, để thương hết sức, dịp này chúng ta trao nhau lời chúc Phúc, Lộc, Thọ. Theo truyền thống.

Khắp nơi, trong nhà, trên các thiệp mừng, các cửa hàng, trên hộp mứt, trên gói bánh chưng v.v...xuất hiện rực rỡ ba lời chúc vàng chói trên giấy đỏ tươi. Hoặc ba tượng và những tranh vẽ ba ông Phúc, Lộc, Thọ tượng trưng ba điều cầu mong, ba niềm ước vọng, ba mơ ước triển miên của mỗi người.

Được sống bình yên, hằng ngày no đủ, gia đình hoà thuận, sức khoẻ vững bền, con cháu ăn học thành công,.. được coi là có Phúc. Ngược lại bị coi là Vô Phúc.

Nhưng chưa đủ ! Có phúc ấy rồi thì cũng phải có vài trương mục ngân hàng kha khá : nhiều tiền để rộng rãi chi tiêu, dư tiền để dành cho mai sau, dùng tiền làm ra thêm tiền. Coi đó là Lộc. Chúc nhau tràn lộc như vậy ai không ham.

Nhưng, vẫn còn thiếu ! Có hạnh phúc, có nhiều tiền để làm gì ? Phải được hưởng thụ dài, dài... thì cái Phúc, cái Lộc mới trọn vẹn. Cho nên chữ THỌ người ta chúc nhau thật vô cùng quý. Thơ Tú Xương xưa ngâm rằng ngày Tết người ta ‘chúc nhau trăm tuổi bạc đầu, râu’, đẹp lão như người ta chúc ‘Bách niên giai lão’ cho các đôi tân hôn được hạnh phúc đến trăm tuổi vẫn còn ‘ngon’.

### BA LỜI CHÚC CỦA TRỜI

Thật có lý có tình ba lời chúc Tết của người mình. Cũng thích hợp với lời chúc quý trọng của TRỜI, mà một vị Thiên Chúa ngày xưa kia đem xuống trao tặng người đời.

Lời chúc PHÚC của Trời ban cho tất cả, người giàu lẫn người nghèo. Thấy con người có nhiều tiền, nhiều lộc mà lắm khi quá cực, quá khổ, quá nhục, TRỜI mách cho bí quyết ‘bát bửu’ để sống cách nào mà rũi nghèo, đói, khổ, bị tù đầy, bị vu khống, bị cáo gian, vẫn tìm được nơi đó những niềm phúc thật. (Mt 5, 3-12)

Còn LỘC trong lời chúc của TRỜI thì không phải là Lộc phù du như Lộc của đời. Trương mục đầy tiền, vàng kim cương hằng khối không bảo đảm mua được hạnh phúc.

Đến khi ra khỏi đời mang theo được nửa centime hay nửa đồng bạc hồchíminh chăng ? Trái hẳn những AN LỘC PHONG PHÚ của TRỜI. « *Thật vậy* », thánh Gioan

viết, « *bởi sự giàu sang của Người mà chúng ta nhận được hết ân lộc này đến ân lộc khác* » (Jn 1 :16).

Vì vậy, TRỜI rất thương hại người đời chúng ta. Giàu, sang, trăm tuổi còn đẹp lão, các anh, các chị có vẻ đầy hạnh phúc. Nhưng trăm năm, ngàn năm có là gì. Vì sẽ đến ngày nằm dài trên xe tang con người ra đi về nơi ‘chín suối’.

Hoặc ‘nhắm mắt xuôi chân’ cho xe ‘Luân Hồi’ chở lên miền núi cho hoá ‘làm cây thông đứng giữa trời mà reo’ (Nguyễn Công Trứ). Kể khá nên thơ, nhưng buồn ôi là buồn ! Cho đến ngày bão thổi ngã cây, tiểu phu đốn bỏ !..

...Hoặc vui hơn, được hoá kiếp thành con chim dễ thương, cả ngày ríu rít làm vui cho đời. Cho đến ngày con mèo rình đầu đó. Vô !.. Tuyệt giống !. .. Cây thông reo, con chim hót, đường lên Niết Bàn trở thành ngõ cụt.

### BÍ QUYẾT CỦA THẦY

Thôi thì phen này, ta quyết ‘tâm sư’ xin Bí quyết. Để hưởng cái ‘PHÚC bát bửu’ của Ông Thầy rất giàu sang, để hưởng cái phong phú của ‘hết ân lộc này đến ân lộc khác’ (Jn1, 16) để hưởng dài lâu, để sống bất tận nếu được.

Ở đâu ? Tâm sư thì người xưa thường phải vất vả lên núi. Nhưng Ông Thầy có bí quyết Phúc Lộc và toa thuốc trường sinh rất bảo đảm thì không sống ẩn dật trên núi mà thích sống giữa người đời.

Một đệ tử của Ông Thầy chỉ dẫn những ai muốn tận hưởng trọn vẹn ba lời chúc Phúc-Lộc-Thọ. Như sau, lời của Ông Thầy dặn dò kỹ lưỡng đến năm lần: (Jn 6 : 33, 35, 41, 48, 51) :

-“Bánh của Thiên Chúa là bánh từ trời mà xuống, là bánh ban sự sống cho thế gian” (33).

-“Tôi là bánh hằng sống” (35)...-“Tôi là bánh từ trời xuống” (41)...-“Tôi là bánh hằng sống”.(48)...-“Tôi là bánh hằng sống bởi trời mà xuống. Ai ăn bánh này sẽ sống đời đời”(51)

Ba lời chúc Phúc-Lộc-Thọ của Tin Mừng Ân Phúc gắn liền nhau như những bàn tay thân ái của những Thầy, trò nắm chặt tay nhau, như ‘CÁI KIỀNG BA CHÂN’ ngàn xuân kiên vững, bí quyết bảo đảm thực hiện tuyệt vời ba điều cầu mong, ba niềm ước vọng, ba mơ ước triển miên của mỗi người trao nhau nhơn dịp đầu xuân./.

\*HCT ■

# SINH HOẠT

## HẬU CURSILLO

### Liên Nhóm Bỉ, Chị Phương Anh

Về sinh hoạt của Liên Nhóm Bỉ : sẽ có Ultreya vào ngày Thứ Bảy 20/03/2010 tới tại Courtrai, xin mời quý anh chị cursillistas về tham dự đông đủ.

Nhân dịp này Liên Nhóm Bỉ gửi lời kính chúc năm mới tới anh Chủ Tịch Phong Trào và tất cả quý anh chị em trong Phong Trào, xin Thầy Chí Thánh chúc phúc cho từng người và đồng hành với họ trong các sinh hoạt cũng như đời sống hàng ngày. Decolores.

Khối Hậu Cursillo (KHC) cảm ơn lời chúc tụng thân tình của Liên Nhóm Bỉ ngược lại cũng xin chúc Liên Nhóm Bỉ một năm mới tràn đầy Hồng Ân Chúa ban và gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp trong buổi Ultreya 20/03 sắp tới. Cũng xin Liên Nhóm Bỉ từ nay đến 15/07/2010 cố gắng làm Palanca gửi về KHC góp phần cầu nguyện cho hai khóa 27 và 28 tại Đức vào cuối tháng Bảy và đầu tháng Tám năm nay.

### Liên nhóm Đức, Anh Trần Quốc Doanh

Thời gian qua vì thời tiết khát khe quá, những anh chị em từ xa gặp nhiều khó khăn trong việc di chuyển, nên sinh hoạt Ultreya Liên Nhóm Đức bị gián đoạn.

Ngày Chúa nhật 07/03/2010 Liên Nhóm sẽ có Ultreya vào Mùa Chay Thánh, đề tài chia sẻ sẽ là MÙA CHAY. Trong chương trình có giờ cầu Thánh Thể và giờ lãnh Bí Tích Hòa Giải. Xin mời quý anh chị Cursillista về tham dự đông đủ.

KHC xin góp phần cầu nguyện trong buổi Ultreya sắp tới của Liên Nhóm Đức. Chắc hẳn quý anh chị đang ráo riết chuẩn bị cho hai khóa 27 và 28 sắp tới đây nhỉ. « Chúa không bắt buộc mình phải **thành công**, Ngài chỉ mời gọi chúng ta **cố gắng** » (Lời Mẹ Térésa Calcutta) Xin quý anh chị **cố gắng** nhé ...U...I..tre..ya... Hò dzô ta ... Nào tiến lên anh chị em ơi.....

### Liên Nhóm Bernadette Hiệp Thông. Chị Ngô Minh Trân

Như thường lệ, anh chị em trong LN Hiệp Thông lại gặp nhau vào thứ bảy của tuần thứ ba trong tháng, cũng là vừa lúc nhận được lời đề nghị của BĐH muốn LN điều hoạt cho buổi Ultreya của tháng Giêng sắp tới.

Sau những cái bắt tay và những lời chúc tốt đẹp trong năm mới, buổi họp đã được bắt đầu bằng Kinh Chúa Thánh Thần kế tiếp là Thánh Vịnh và lắng nghe Lời Chúa. Sau khi đã cùng lắng nghe Lời Chúa, mọi người cùng nhau chia sẻ cảm nghiệm về đoạn Kinh Thánh vừa nghe cũng như đời sống ngày thứ Tư của mình. Kế tiếp các anh chị em bắt tay vào việc chuẩn bị cho buổi Ultreya, mọi người tiếp tục lắng nghe và góp

ý kiến của mình để tìm ra chủ đề cho buổi Ultreya sắp tới. Sau khi bàn thảo mọi người đã đồng ý là cùng chọn đề tài « HIỆP NHẤT » làm chủ đề chính cho buổi Ultreya, vì Hiệp Nhất là ý cầu nguyện mà Đức Thánh Cha đang mời gọi hiệp ý cầu nguyện cho sự Hiệp Nhất, hơn thế nữa, Hiệp Nhất cũng là một trong bảy nhân đức mà người Cursillista chúng ta phải có. Đề tài đã được chọn, bây giờ anh chị em lại tiếp tục chia sẻ và bàn thảo cho phần nội dung của Ultreya, khi đã hội ý cùng nhau, mọi người đã soạn ra ba câu hỏi gợi ý để giúp các anh chị em chia sẻ cũng như tìm lại chính mình qua sự Hiệp Nhất :

Buổi họp được kết thúc sau khi các anh chị em được phân chia công tác mà mỗi người sẽ làm cho buổi Ultreya sắp tới. Mọi người chia tay ra về trong niềm vui sẽ được gặp lại nhau tuần sau trong Đại Hội Ultreya của tháng 1/2010.

Khối Hậu Cursillo xin hiệp ý cầu nguyện cùng Liên Nhóm Bernadette Hiệp Thông. Cũng xin quý Liên Nhóm từ nay đến 15/07 làm Palanca gửi về KHC góp phần cầu nguyện cho hai khóa 27 và 28 sắp tới. Decolores !

### Liên Nhóm Térésa (Sarcelles, Villiers Le Bel, Gonesses), Anh Many Hùng

Mặc dù có nhiều anh chị vắng mặt vì bận tham dự Tết Cộng Đoàn hay về Việt Nam ăn Tết với gia đình, hoặc những lý do khác. Liên Nhóm Térésa vẫn nhóm họp trong bầu khí vui nhộn với sự Linh Hưởng ưu ái của Cha Nguyễn Đức Thanh (khóa 26). Sau phần cầu nguyện theo Thánh Vịnh 70 và học hỏi, chia sẻ Lời Chúa qua đoạn PA (Lc 6, 17,20-26) về 4 mối Phúc và 4 mối Họa Anh chị em chia sẻ những kinh nghiệm sống ngày thứ Tư, tất cả không được xuông xẻ như ý muốn, cũng có những buồn phiền, chán nản, nhưng tất cả đều qua đi trong lời cầu nguyện và rồi lại hăng hái « ra khơi » trong tình yêu thương của Thầy Chí Thánh.

Anh Trưởng Liên Nhóm đề nghị từ nay cho đến 15/7 anh chị em trong Liên Nhóm cố gắng cầu nguyện và làm palanca cho hai khóa 27 và 28 sắp tới. Sau khi Cha Linh Hưởng ban phép lành, anh chị em xếp lên bàn nào là xôi đậu xanh, nào quýt nào cam, nào bánh ngọt, mỗi người đem đến một thứ gọi là « góp gạo thổi cơm chung ». Hơn 18 giờ, mọi người chia tay ra về trong vui vẻ. .

### Liên Nhóm Ermont, Anh Nguyễn Hữu Thủy

Tháng Hai khắp nơi mừng Tết Canh Dần, Liên Nhóm Ermont « ăn tết » với gia đình An Phong (con cái thiêng liêng của Cha Quy). Khai mạc lúc 10 giờ 30 sáng Chúa nhật 07/02 với giờ cầu Thánh Thể tạ ơn, và cầu nguyện cho các linh mục trung thành với Ôn gọi tận hiến. cũng như cầu nguyện cho Giáo Hội , cho quê hương Việt Nam, cho gia đình....

Tiếp đến là thông báo tin tức, phân chia công tác phục vụ cộng đoàn và ngày Tĩnh Tâm của Phong Trào sáng thứ Bảy 20/02 tại nhà thờ Saint Vincent de Paul. Clichy.

Khối Hậu Cursillo xin hiệp ý cầu nguyện cùng Liên Nhóm Ermont. Cũng xin Liên Nhóm, từ nay cho đến

15/07, làm Palanca gửi về Khối Hậu Cursillo thêm lời cầu nguyện cho hai Khóa 27 và 28 sắp tới tổ chức tại Đức vào cuối tháng Bảy, đầu tháng Tám. Decolores !

### Tâm tình Khối Hậu Cursillo.

Quý anh chị Cursillista thân mến,

Hầu hết các sinh hoạt của Phong Trào Cursillo chúng ta đều được gói ghém trong 3 giai đoạn : Tiền Cursillo, Khóa Ba Ngày, Hậu Cursillo. Tất cả ba giai đoạn đều quan trọng, nhưng quan trọng hơn cả có lẽ là giai đoạn Hậu Cursillo, trải dài từ lúc người cursillista bước chân vào ngưỡng cửa của ngày thứ Tư cho đến hết cuộc đời của họ.

Có người nói : Giai đoạn Tiền Cursillo là giai đoạn chúng ta đi tìm Chúa Giêsu, Khóa Ba Ngày là thời gian chúng ta gặp Chúa Giêsu, giai đoạn Hậu Cursillo là giai đoạn chúng ta vác thánh giá của mình theo chân Chúa Giêsu. Được vác thánh giá theo chân Chúa là mộtƠn gọi, là Hồng ân Chúa ban. Tuy con đường theo chân Chúa thật lắm chông gai, cạm bẫy, thử thách, bao nhiêu thói hư tật xấu luôn luôn rình rập vật ngã chúng ta. Ý thức được điều này, Phong Trào đã cung ứng cho người cursillista chúng ta hai phương cách Hội Nhóm và Ultreya cần thiết để hoàn thành những đòi hỏi thích đáng của Giáo Hội là : Thánh hóa bản thân, tham gia các sinh hoạt cộng đồng, đưa tha nhân về với Chúa. Hội Nhóm và Ultreya còn là dịp để chúng ta xiết chặt thêm tình bằng hữu huynh đệ, cùng nhau chia sẻ những vui buồn của cuộc sống Ngày Thứ Tư.

Những tháng gần đây một số Liên Nhóm đã gửi tin tức sinh hoạt về để chia sẻ với tất cả anh chị em cursillista, nhưng cũng còn nhiều Liên Nhóm, đã một thời sinh hoạt rất hăng say, tích cực như Liên Nhóm Bordeaux, Nantes, Strasbourgs, Troyes, Suresne, Antony ...v.v.. Khối Hậu Cursillo rất mong tin tức của quý anh chị trong các Liên Nhóm kể trên.

Người cursillista chúng ta, trung thành với lời tuyên hứa trước khi lãnh nhận Sự Vụ Lệnh sai chúng ta ra đi thi hành sứ mệnh. Có Thầy Chí Thánh đồng hành với chúng ta, xin tất cả chúng ta hãy « Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh em » cùng nhau tiên bước đưa Phong Trào đi lên, xin quý anh chị «... **ĐỪNG SỢ** hãy mở rộng trái tim để Chúa ngự vào » ( Gioan Phaolô II ). Decolores ! ■

### PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin :

– Cụ bà Matta Trần Thiện Minh, qua đời ngày 01-02-2010 tại Pháp, hưởng thọ 80 tuổi, là thân mẫu của các cursillistas Trần Thị Thùy Hương (K13), Paul Trần Thiện Hải (K5) - Dương Giao Thủy (K17)

– Ông Simon Hiếu Emile Charles (K8), tạ thế ngày 07/02/2010 tại Paris

Xin hợp lời cầu nguyện cho các linh hồn Matta và Simon sớm được hưởng bình an vĩnh cửu trên quê Trời.

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO

Mr. Giuse Nguyen Minh Duong

4 Place Watteau

95120 Ermont — France

Tél: (+33) 0 172 532 958

### CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Cung thỉnh Chúa xuân đến mọi nhà  
Chúc xuân phúc lộc nở đầy hoa  
Tân xuân phú quý cùng gia quyến  
Xuân mang thịnh vượng đến làm quà .  
**Ban** đức tin rải khắp trời Âu  
**Lãnh** thêm trách nhiệm bước hàng đầu  
Đạo đời kết chặt trong lời Chúa  
Phong vũ khó làm ngăn cách nhau  
Trào dâng lửa mến khắp chân trời  
Ban lời chia sẻ tận muôn nơi  
Biên chép dòng đời trong ơn Chúa  
Tập ghi cảm nghiệm của mỗi người  
In lại thời gian đã trôi qua  
Ấn sau ký ức cứ nhạt nhòa  
Của lòng thốn thức khi tìm biết  
Cursillo làm háo hức gần xa  
Năm Thánh quê mình rực sắc hoa  
Mời thêm Thần Khí đạo quê nhà  
An bình vui hưởng ơn toàn xá  
Lành mạnh ân thiêng chúc mọi nhà

Xuân 2010 NTS